

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ N B  
TỈNH N B**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 65 /2020/HS-ST

Ngày: 12-05-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N B, TỈNH N B**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Dương Thị Phương

*Các Hội thẩm nhân dân:* + Ông Lê Văn Tú

+ Bà Đồng Thị Thanh Hương

**- Thư ký phiên toà:** Bà Tống Thị Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố N B, tỉnh N B.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố N B tham gia phiên toà:** ông Trần Đăng Chuẩn - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 05 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố N B, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 66/2020/TLST- HS ngày 03 tháng 04 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2020/QĐXXST- HS ngày 28 tháng 04 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Trường Th** (Tên gọi khác: không), sinh năm 1963; Nơi ĐKKHKT: phố 3, phường V Gi, thành phố N B, tỉnh N B; Nơi ở: Phố Đông Xuân, phường B Đ, thành phố N B, tỉnh N B; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Kim Th ( đã chết), con bà: Đinh Thị Ch, sinh năm 1931; bị cáo là con 3/7 trong gia đình; Vợ: Đinh Thị V, sinh năm 1979, bị cáo có 2 con: lớn sinh năm 2001, nhỏ sinh năm 2007

Tiền án: Không.

Tiền sự :

- Ngày 13/5/2019 Công an thành phố N B xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Nhân thân:

- Ngày 01/01/1992 Công an thị xã N B xử phạt “Cảnh cáo” về hành vi Trộm cắp tài sản .

- Ngày 13/3/1996 Tòa án nhân dân thị xã N B xử phạt 03 tháng tù về tội “ Công nhiên chiếm đoạt tài sản của công dân”

- Ngày 05/10/2011 Tòa án nhân dân thành phố N B xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 13/12/2019 đến ngày 18/12/2019 chuyển tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh N B đến nay (Có mặt tại phiên tòa).

1. Người làm chứng:

- Anh Lê Minh N, sinh năm 1963( vắng mặt );

- Anh Đinh Tiến C, sinh năm 1977 ( vắng mặt);

- Anh Nguyễn Quý D, sinh năm 1970 ( vắng mặt) ;

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Trường Th là người nghiện ma túy. Khoảng 12 giờ ngày 13/12/2019, Thọ điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 18Z5-2806 từ nhà sang khu vực đường 10 thuộc xã Y B, huyện Ý Y, tỉnh N Đ mục đích tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, Thọ gặp và mua của một người không quen biết 200.000 đồng được 01 gói Heroine có đặc điểm gói ngoài bằng giấy bạc màu trắng bên trong là chất bột dạng cục màu trắng . Mua được ma túy Thọ cầm ở lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe mô tô về thành phố N B để tìm nơi sử dụng. Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày khi Th điều khiển xe đi đến khu vực đường Đinh Tiên Hoàng, phố 9, phường Đ Th, thành phố N B thì gặp Tổ công tác công an phường N B phối hợp với công an phường Đ Th đang làm nhiệm vụ yêu cầu kiểm tra hành chính, thấy vậy Th đã ném 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy bạc màu trắng, trong có chất bột dạng cục màu trắng ở bàn tay trái xuống đường nhưng bị Tổ công tác phát hiện yêu cầu nhặt lên giao nộp, Th đã chấp hành và khai nhận đây là gói ma túy loại Heroine Th vừa mua về để sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành niêm phong vật chứng thu giữ, đưa Th cùng vật chứng về trụ sở công an phường Đ Th lập biên bản bắt người phạm tội quả

tang. Ngoài ra còn thu giữ của Th 01 xe moto biển kiểm soát 18Z5-2806 và 01 điện thoại di động Mobell

Cân xác định trọng lượng chất bột dạng cục màu trắng thu giữ của Lê Trường Th có khối lượng là 0,15 gam ký hiệu M gửi đi giám định, xác định loại ma túy, trọng lượng chất ma túy .

Tại bản kết luận giám định số 02/KLGD-PC09-MT ngày 16/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N B kết luận: Mẫu chất bột dạng cục mà trắng gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,1430 gam là chất ma túy, loại Heroine. Heroine là chất ma túy thuộc bảng danh mục I có STT 09 theo Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Hoàn trả mẫu vật M: 0,0566 gam là ma túy loại Heroine cùng giấy gói ban đầu.

Cáo trạng số 66/CT-VKS ngày 01/04/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N B tỉnh N B đã truy tố Lê Trường Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Lê Trường Th đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự . Xử phạt: Lê Trường Th tù 15 tháng tù đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 13/12/2019. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS

Tuyên tịch thu tiêu hủy đối với số vật chứng nhà nước cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng là: 0,0566 gam là ma túy loại Heroine còn lại sau khi gửi giám định cùng toàn bộ vỏ bao gói niêm phong ban đầu.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận gì với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra, xét hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau :

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố N.B, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố N B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Trường Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình: Vào 12 giờ 30 phút ngày 13/12/2019 tại khu vực đường Đinh Tiên Hoàng, phố 9, phường Đ Th, thành phố N B, tỉnh N B. Bị cáo Lê Trường Th có hành vi cất giữ trái phép 0,1430 gam Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện bắt quả tang.

Lời khai của bị cáo phù hợp khách quan với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; biên bản về việc mở niêm phong, cân xác định khối lượng, niêm phong lại; bản kết luận giám định và lời khai người làm chứng. Do vậy khẳng định hành vi của bị cáo Lê Trường Th cất giấu trái phép 0,1430 gam Heroine nhằm mục đích sử dụng là phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 BLHS như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N B đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Đánh giá tính chất hành vi và mức độ phạm tội của bị cáo cho thấy: Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo Lê Trường Th thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội và trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý Nhà nước về các chất ma túy là một trong những khách thể quan trọng đang được Luật hình sự bảo vệ.

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội khi bản thân có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự để nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật, về việc pháp luật xử lý nghiêm các hành vi phạm tội về ma túy, tuy nhiên chỉ vì ham muốn của bản thân bị cáo đã phạm tội. Hành vi nghiện ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo làm băng hoại giá trị đạo đức, lối sống của cộng đồng, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác; ma túy đã làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an, an toàn xã hội. Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị xử phạt

về các hành vi liên quan đến ma túy và chiếm đoạt tài sản, nhưng bị cáo vẫn không lấy đó làm bài học tự rèn mình, mà vẫn tiếp tục lao vào con đường phạm tội, thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Do vậy, để giữ nghiêm kỷ cương phép nước, có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung thì việc đưa ra xét xử buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với hành vi phạm tội của mình là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống chung của xã hội một thời gian nhất định để bị cáo tự cải tạo mình trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội. Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được xem xét áp dụng điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số vật chứng là mẫu giám định còn lại có khối lượng 0,0566 gam Heroine và toàn bộ vỏ bao gói niêm phong, đã được niêm phong lại theo đúng quy định của pháp luật, đều là vật Nhà nước cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy.

[6] Các vấn đề khác:

- Về nguồn gốc ma túy, Lê Trường Th khai mua của một người không quen biết ở khu vực xã Yên Bằng, huyện Ý Yên, tỉnh N Đ do đó không có căn cứ để điều tra xác minh .

- Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 18Z5-2806 quá trình điều tra xác định là xe của anh Nguyễn Quý Dương, sinh năm 1970, trú tại : 74 đường Kênh, thành phố N Đ, tỉnh N Đ là anh rể Th. Đầu tháng 10 năm 2019 anh D cho Lê Trường Th mượn chiếc xe trên để đi lại. Việc ngày 13/12/2019, Th sử dụng xe để đi mua ma túy anh D không biết nên không vi phạm. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N B đã trả lại chiếc xe trên cho anh D là có căn cứ đúng quy định.

- Đối với 01 điện thoại di động mobell thu giữ của Th, Th dùng để liên lạc cá nhân không liên quan đến vụ án. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình đã trả lại chiếc điện thoại cho anh Nguyễn Quý D là người được Th ủy quyền là có căn cứ đúng quy định .

[7] Về án phí : Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên*

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Lê Trường Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.  
Xử phạt Lê Trường Th **15 (mười lăm) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 13/12/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự, tịch thu tiêu hủy:

- 02 phong bì thư dán kín, niêm phong theo đúng quy định của pháp luật (Chi tiết theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 23/04/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình và Chi cục thi hành án dân sự thành phố N B).

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lê Trường Th phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

#### ***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh NB;
- VKSND TP. N B;
- CA TP N B;
- Trại tạm giam Công an tỉnh N B;
- THADS TP. N B;
- Sở tư pháp tỉnh N B;
- Bị cáo; UBND phường V Gi;
- Lưu VP, HS.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

**Dương Thị Phương**

